

BÀI 10. THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA (tiếp theo)

Câu 1. Quá trình xâm thực xảy ra mạnh mẽ ở những nơi có

- A. địa hình thấp, lượng mưa lớn.
- B. địa hình cao, sườn dốc, lượng mưa lớn.
- C. địa hình cao, lượng mưa không lớn.
- D. địa hình thấp, lượng mưa nhỏ.

Câu 2. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long mỗi năm tiến ra biển gần trăm mét là do

- A. nằm ở hạ lưu của các hệ thống sông lớn.
- B. sông ngòi có lưu lượng nước lớn.
- C. tốc độ dòng chảy chậm, thuận lợi cho sự lắng đọng phù sa.
- D. xâm thực, bào mòn mạnh mẽ ở miền thượng lưu và bồi tụ nhanh chóng ở vùng hạ lưu.

Câu 3. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, chỉ tính những sông dài 10km trở lên đã có

- A. 2630 sông.
- B. 3260 sông.
- C. 2360 sông.
- D. 2036 sông.

Câu 4. Sông ngòi nước ta có tổng lượng cát bùn vận chuyển ra biển hằng năm khoảng

- A. 150 triệu tấn.
- B. 200 triệu tấn.
- C. 250 triệu tấn.
- D. 300 triệu tấn.

Câu 5. Chế độ nước của hệ thống sông ngòi nước ta chủ yếu phụ thuộc vào

- A. độ dài của các con sông.
- B. đặc điểm địa hình mà sông ngòi chảy qua.
- C. hướng dòng chảy.
- D. chế độ mưa.

Câu 6. Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta vì

- A. nước ta có nhiều đồi núi.
- B. nước ta có lượng mưa trung bình năm lớn.
- C. khí hậu nước ta có một mùa mưa và một mùa khô.
- D. nước ta nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm.

Câu 7. Hệ sinh thái rừng của nước ta hiện nay chủ yếu là rừng thứ sinh với các loại

- A. rừng gió mùa thường xanh.
- B. rừng gió mùa nửa rụng lá, rừng thưa khô rụng lá.
- C. xa van, bụi gai hạn nhiệt đới.
- D. tất cả các ý trên.

Câu 8. Dựa vào kiến thức đã học trong bài, hoàn thành bảng sau :

**BIỂU HIỆN CỦA TÍNH CHẤT NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA
QUA MỘT SỐ THÀNH PHẦN TỰ NHIÊN**

Thành phần	Biểu hiện	
Địa hình	Xâm thực	
	Bồi tụ	
Sông ngòi	Mạng lưới	

Thành phần	Biểu hiện	
Sông ngòi	Lượng nước, phù sa	
	Chế độ nước	
Dất		
Sinh vật	Hệ sinh thái rừng	
	Thành phần loài	

Câu 9. Dựa vào kiến thức đã học trong bài, hoàn thành sơ đồ sau :

**Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa
đến hoạt động sản xuất và đời sống**

Thuận lợi

Khó khăn